TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2018/HSST
Ngày: 19/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Huỳnh

2/ Ông Nguyễn Ngọc Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 663/2018/HSST ngày 05/11/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5254/2018/QĐXXST-HS ngày 06/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng H**; giới tính: Nam; sinh năm: 1977 tại tỉnh V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 101/1 đường số 92, tổ 8c, ấp B, xã E, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Tăng Ư (chết) và bà Nguyễn Thị T; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Võ Thị Ngọc L (chết) và 03 con, trong đó con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2018. (Có mặt)

Người bị hại: Chị **Võ Thị Ngọc L**, sinh năm 1980 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông **Võ Văn X**, sinh năm 1963 (Cha ruột bị hại) (Có mặt)

Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1963 (Mẹ ruột bị hại) (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 1, ấp F, xã S, huyện Đ, tỉnh N.

Chị **Tăng Thị Yến N**, sinh năm 1997. (Con ruột bị hại) (Có mặt)

Anh **Tăng Bảo D**, sinh năm 1999. (Con ruột bị hại) (Có mặt)

Cùng địa chỉ: 101/1 đường số 92, tổ 8c, ấp B, xã E, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng H và chị Võ Thị Ngọc L là vợ chồng, khoảng Tết Nguyên đán năm 2018, H phát hiện chị L có quan hệ tình cảm với người đàn ông tên C (không rõ lai lịch) và muốn ly hôn nên vợ chồng thường xảy ra cự cãi, xô xát với nhau.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, tại phòng ngủ nhà số 101/1 đường số 92, tổ 8c, ấp B, xã E, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh, H và chị L phát sinh mâu thuẫn, chị L đòi ly hôn nhưng H không đồng ý. Chị L cào cấu vào người H nên H đi xuống bếp và lấy con dao Thái Lan dài khoảng 22cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, mũi dao nhọn bằng kim loại màu trắng mang vào phòng ngủ với mục đích hù dọa chị L để chị L không chửi và đòi ly hôn nữa. H lên giường nằm phía bên trong và để dao dưới gối đầu nằm của mình, chị L nằm bên ngoài, phía tay phải và cùng hướng nằm với H. Lúc này, chị L tiếp tục chửi và cào cấu vào người H nên H ngồi dậy, tay phải cầm con dao và xoay người về hướng chị L đang nằm để hù dọa, chị L cũng ngồi dậy và thách thức: "Ông ngon đâm chết tui đi hay là ông về ông sống với cha mẹ ông" và tiếp tục cào cấu H. H trả lời: "Em làm vậy sao anh sống nổi, có gì thì anh kết liễu anh với em", rồi H cầm dao đâm nhiều nhát vào ngực chị L, chị L kêu cứu thì 03 con chung là Tăng Thị Yến N, Tăng Bảo D và Tăng Thị Quỳnh M chạy vào phòng can ngăn. Lúc này, chị L van xin nói: "Anh ơi, em biết lỗi rồi, anh tha cho em đi để em sống nuôi con", sau đó, chị L được cháu N và hàng xóm đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện X, đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong (bút lục 198 – 204). Sau khi đâm chị L, Tăng H điều khiển xe mô tô chạy qua cầu vượt Q, Quận D thì H nhận được tin báo của gia đình là chị L đã tử vong nên H lấy chai thuốc trừ sâu để trong cốp xe (H khai do có ý định tự sát nên mấy ngày trước đã mua sẵn) ra uống. Người dân phát hiện H bất tỉnh nên đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Y (bút lục 212 – 213).

Ngày 23/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra thực hiện Lệnh bắt bị can Tăng H để tạm giam về hành vi giết người. Tại Cơ quan điều tra, Tăng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 341-18/KLGĐ-PY tử thi của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nguyên nhân chết của Võ Thị Ngọc L là do vết thương đâm thủng tim (bút lục 71 – 72).

Tại Công văn số 448/CV-PC54(Đ4) ngày 29/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi của Võ Thị Ngọc L như sau:

"- Các vết thương: Ở mũi ức dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 4,5 cm x 2 cm. Ở liên sườn 5 ngực trái gần xương ức dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 1,5 cm x 0,5 cm. 06 vết đứt xước da nông ở mặt sau ngoài cánh tay phải có vết lớn nhất dài 3 cm và nhỏ nhất dài 1 cm. Ở khuỷu tay phải dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 4 cm x 1,5 cm. Ở mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay phải đứt xước da nông, bờ mép sắc gọn, kích thước 3 cm x 0,2 cm. Ở mặt sau cổ tay phải đứt da nông bờ mép sắc gọn, kích thước 2 cm x 0,3 cm. Các vết thương nêu trên do vật sắc nhọn gây ra.

- Con dao dài 21,5 cm, mũi nhọn, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,8 cm có thể gây ra các vết thương trên người nạn nhân (bút lục 84 – 85)".

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao Thái Lan dài khoảng 22 cm và 01 mảnh vải có dính chất dịch màu đỏ dạng máu khô.

- 01 điện thoại di động hiệu Philip E 106 màu đỏ, Imei 1: 867582030557XX và Imei 2: 8675820306588ZZ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của Võ Thị Ngọc L.

- 01 mẫu máu.

- 01 chai thuốc trừ sâu có chữ SxcelBASE50EC.

Về dân sự:

Gia đình nạn nhân Võ Thị Ngọc L gồm cha mẹ ruột chị L là ông Võ Văn X, bà Nguyễn Thị N và 03 con ruột là Tăng Thị Yến N, Tăng Bảo D và Tăng Thị Quỳnh M không yêu cầu bồi thường, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với Tăng H.

Tại Bản cáo trạng số 343/CT-VKS-P2 ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tăng H về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm:

- Bị cáo Tăng H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt do bị cáo không có ý định giết vợ, mà chỉ định hù dọa mà thôi, hơn nữa vợ bị cáo có lỗi là có quan hệ tình cảm với người khác về kiếm chuyện đánh bị cáo thường xuyên, bị cáo quá bức xúc nên đã xảy ra sự việc đáng tiếc, bị cáo rất xin lỗi gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đồng thời, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng H từ 10 đến 12 năm tù.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại gồm cha mẹ ruột là ông Võ Văn X, bà Nguyễn Thị N và các con là chị Tăng Thị Yến N, anh Tăng Bảo D đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Tăng H và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bị cáo không bào chữa bổ sung, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về hành vi phạm tội:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tăng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định pháp y tử thi số 341-18/KLGĐ-PY ngày 10/4/2018. (bút lục 71 - 72), Công văn giải thích pháp y tử thi số 448/CV-PC54(Đ4) ngày 29/01/2018 (bút lục 85) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Bản ảnh hiện trường (bút lục 55 – 60) và phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, xác định được:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/3/2018 tại nhà số 101/1 đường số 92, tổ 8c, ấp B, xã E, huyện A, Thành phố Hồ Chí Minh, sau gây cãi với vợ là chị Võ Thị Ngọc L, Tăng H đã sử dụng một con dao Thái Lan dài khoảng 22 cm, mũi dao nhọn bằng kim loại đâm nhiều nhát vào ngực chị L, hậu quả làm chị L chết khi đang đưa đi cấp cứu do vết thương đâm thủng tim (Kết luận giám định pháp y tử thi số 341-18/KLGĐ-PY ngày 10/4/2018 và Công văn số 448/CV-PC54(D94) ngày 29/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Hành vi của bị cáo Tăng H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo Điều 123 Bộ luật Hình sự, và do hành vi bị cáo thực hiện không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này nên thuộc trường hợp giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Tăng H theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tăng H là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, không chỉ gây ra đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực về pháp luật và điều khiển hành vi, khi phạm tội bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, điều đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như đảm báo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt với bị cáo. Ngoài ra, trong vụ án này thì người bị hại chị Võ Thị Ngọc L cũng có một phần lỗi do đã có hành vi cào cấu người bị cáo, gây kích động về tinh thần cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Về xử lý vật chứng:

* Đối với 01 điện thoại di động hiệu Philip E 106 màu đỏ, Imei 1: 867582030557XX và Imei 2: 8675820306588ZZ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung thu giữ của chị Võ Thị Ngọc L là tài sản của người bị hại nên Hội đồng xét xử trả lại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại.

* Đối với 01 con dao Thái Lan dài khoảng 22 cm; 01 mảnh vải có dính chất dịch màu đỏ dạng máu khô ; 01 mẫu máu và 01 chai thuốc trừ sâu có chữ SxcelBASE50EC là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại chị Võ Thị Ngọc L gồm cha mẹ ruột chị L là ông Võ Văn X, bà Nguyễn Thị N và 03 con ruột là Tăng Thị Yến N, Tăng Bảo D và Tăng Thị Quỳnh M không yêu cầu bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Tăng H** phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Phạt bị cáo **Tăng H** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả cho gia đình người bị hại chị Võ Thị Ngọc L 01 điện thoại di động hiệu Philip E 106 màu đỏ, Imei 1: 867582030557XX và Imei 2: 8675820306588ZZ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

- Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng sau đây:

* 01 con dao Thái Lan dài khoảng 22 cm và 01 mảnh vải có dính chất dịch màu đỏ dạng máu khô.

* 01 mẫu máu.

* 01 chai thuốc trừ sâu có chữ SxcelBASE50EC

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 123-36 ngày 21/5/2018)

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Tăng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo để xin Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- Cục THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại (1)
- NCQL,NVLQ (2)
- Phòng PC 53 - CA TPHCM ; (1)
- THAHS ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (6) (22)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà